



TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
Dong Thap University Journal of Science

Số Đặc biệt Chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn

ISSN 0866-7675 | e-ISSN 2815-567X



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.15.01S.2026.1792>

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA CÁC TRƯỜNG MẦM NON Ở PHƯỜNG NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Phan Trọng Nam^{1*} Lê Thị Thanh² và Nguyễn Thị Hồng Huyền³

¹Phòng Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Phòng Bảo đảm chất lượng, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

³Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ, Email: ptnam@dthu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 19/3/2026; Ngày nhận chỉnh sửa: 27/3/2026; Ngày duyệt đăng: 03/4/2026

Tóm tắt:

Nghiên cứu này nhằm phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát cắt ngang với 276 cán bộ quản lý và giáo viên, thông qua bảng hỏi Likert 5 mức kết hợp câu hỏi mở; dữ liệu được xử lý bằng thống kê mô tả (điểm trung bình, độ lệch chuẩn). Kết quả cho thấy hoạt động tự đánh giá tại các nhà trường được triển khai tương đối đầy đủ, đạt mức khá đến tốt ở các nội dung như nhận thức của đội ngũ, thực hiện tiêu chuẩn, quy trình và điều kiện hỗ trợ. Tuy nhiên, công tác quản lý còn một số hạn chế, bao gồm sự chưa đồng đều giữa các loại hình trường, năng lực thực hiện của đội ngũ còn chênh lệch, hoạt động kiểm tra – giám sát chưa sâu, việc sử dụng kết quả tự đánh giá cho cải tiến chất lượng chưa hiệu quả và các điều kiện bảo đảm chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất hệ thống biện pháp quản lý theo tiếp cận chức năng gắn với chu trình PDCA, gồm: nâng cao nhận thức và năng lực của đội ngũ; hoàn thiện công tác lập kế hoạch; tăng cường tổ chức, chỉ đạo và phối hợp; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát và phản hồi; bảo đảm và sử dụng hiệu quả các điều kiện hỗ trợ. Các biện pháp này góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tự đánh giá, thúc đẩy cải tiến chất lượng và tăng cường hiệu lực kiểm định chất lượng giáo dục mầm non.

Từ khóa: Giáo dục mầm non, kiểm định chất lượng giáo dục, Ninh Kiều, quản lý giáo dục, tự đánh giá.

Trích dẫn: Phan, T. N., Lê, T. T., & Nguyễn, T. H. H. (2026). Biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 15(01S), 263-277. <https://doi.org/10.52714/dthu.15.01S.2026.1792>

Copyright © 2026 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

MANAGEMENT MEASURES FOR SELF-EVALUATION IN EDUCATIONAL QUALITY ACCREDITATION OF PRESCHOOLS IN NINH KIEU WARD, CAN THO CITY

Phan Trong Nam^{1*}, Le Thi Thanh², and Nguyen Thi Hong Huyen³

¹*Research Affairs Office, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Quality Assurance Office, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

³*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam.*

**Corresponding author, Email: ptnam@dthu.edu.vn*

Article history

Received: 19/3/2026; Received in revised form: 27/3/2026; Accepted: 03/4/2026

Abstract

This study aims to analyze the current situation and propose management measures for self-evaluation in the educational quality accreditation of preschools in Ninh Kieu Ward, Can Tho City. A cross-sectional survey was conducted with 276 administrators and teachers using a 5-point Likert-scale questionnaire combined with open-ended questions; the data were analyzed using descriptive statistics (mean and standard deviation). The results indicate that self-evaluations have been relatively well implemented, reaching moderate to high levels in aspects such as staff awareness, implementation of standards, procedures, and supporting conditions. However, several limitations remain in management practices, including inconsistencies between public and private preschools, uneven competencies among staff, insufficient depth in monitoring and supervision, limited use of self-evaluation results for quality improvement, and inadequate supporting conditions. Based on these findings, the study proposes a system of management measures following management functions integrated with the PDCA cycle, including enhancing staff awareness and capacity; improving planning; strengthening organization, management, and coordination; promoting monitoring, supervision, and feedback; and ensuring effective use of support conditions. These measures contribute to improving the effectiveness of self-evaluation activities, fostering continuous quality improvement, and enhancing educational quality accreditation in early childhood education.

Keywords: *Educational quality accreditation, educational management, early childhood education, Ninh Kieu Ward, self-evaluation.*

1. Đặt vấn đề

Chất lượng giáo dục là thước đo quan trọng phản ánh năng lực phát triển và trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục. Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục ở Việt Nam, kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) ngày càng được xác định là công cụ quản lý chủ yếu nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục. Đối với giáo dục mầm non, mặc dù các quy định hiện hành chủ yếu áp dụng cho giáo dục phổ thông, nhưng các nguyên tắc, quy trình và yêu cầu về tự đánh giá (TĐG) vẫn có giá trị tham chiếu quan trọng trong tổ chức hoạt động bảo đảm chất lượng ở nhà trường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a, 2018b).

Trong hệ thống KĐCLGD, TĐG giữ vai trò trung tâm, giúp cơ sở giáo dục nhận diện thực trạng, xác định điểm mạnh, hạn chế và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng dựa trên minh chứng. Tuy nhiên, hiệu quả của hoạt động này phụ thuộc rất lớn vào công tác quản lý. Nếu không được tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra một cách khoa học, TĐG dễ trở thành hoạt động mang tính hình thức, chưa phát huy được vai trò là công cụ quản trị chất lượng. Các nghiên cứu trong nước cho thấy, mặc dù hoạt động TĐG đã được triển khai ở nhiều cấp học, song vẫn còn tồn tại những hạn chế như năng lực thực hiện chưa đồng đều, công tác thu thập và xử lý minh chứng còn lúng túng, báo cáo TĐG thiếu tính hệ thống và chưa gắn chặt với các giải pháp cải tiến (Đàm, 2017; Lê, 2023; Đỗ & Nguyễn, 2024; Lê & Đỗ, 2024).

Ở góc độ quốc tế, nhiều nghiên cứu đã khẳng định vai trò then chốt của quản lý hoạt động TĐG trong hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục. Vanhoof và Van Petegem (2007) cho rằng sự gắn kết giữa đánh giá nội bộ và đánh giá bên ngoài là điều kiện quan trọng để nâng cao tính trách nhiệm giải trình của nhà trường. Schildkamp & cs. (2012) nhấn mạnh việc sử dụng dữ liệu trong TĐG chỉ thực sự hiệu quả khi có các điều kiện về năng lực phân tích và cơ chế hỗ trợ phù hợp. Trong lĩnh vực giáo dục mầm non, Burchinal (2018) chỉ ra rằng việc đánh giá chất lượng cần tập trung vào chất lượng quá trình, đặc biệt là các tương tác sư phạm và môi trường học tập của trẻ. Bên cạnh đó, Desveaux & cs. (2017) cho thấy hoạt động đánh giá chỉ mang lại cải tiến khi được tổ chức và quản lý như một quá trình liên tục, có sự tham gia của các bên liên quan.

Trong bối cảnh Việt Nam, một số nghiên cứu gần đây đã tiếp cận vấn đề TĐG dưới góc độ quản lý và cung cấp các gợi ý có giá trị. Nguyễn & cs. (2025) nhấn mạnh vai trò của KĐCLGD trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông và rút ra nhiều bài học kinh nghiệm có thể vận dụng. Trần (2021) cho rằng việc xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong cần được tiếp cận một cách hệ thống, gắn với mục tiêu và chỉ số cụ thể. Vũ & cs. (2023) khẳng định việc lựa chọn và sử dụng công cụ đánh giá phù hợp có ảnh hưởng trực tiếp đến độ tin cậy của kết quả đánh giá. Đồng thời, Susetyo & cs. (2022) đề xuất hướng tiếp cận linh hoạt trong kiểm định, nhấn mạnh sự thích ứng của hệ thống đánh giá với bối cảnh cụ thể của từng cơ sở giáo dục.

Trong thực tiễn, tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, hoạt động TĐG đã được triển khai theo quy định, tuy nhiên công tác quản lý vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như: kế hoạch TĐG chưa sát thực tiễn; việc tổ chức thực hiện còn thiếu đồng bộ; năng lực thu thập, xử lý minh chứng và xây dựng báo cáo TĐG của đội ngũ chưa đồng đều; việc sử dụng kết quả TĐG cho cải tiến chất lượng còn hạn chế; các điều kiện bảo đảm cho hoạt động TĐG chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Những hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của hoạt động TĐG và chất lượng KĐCLGD của nhà trường.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu đề cập đến TĐG và quản lý chất lượng giáo dục, song các nghiên cứu chuyên sâu về biện pháp quản lý hoạt động TĐG trong KĐCLGD ở bậc mầm non, đặc biệt trong bối cảnh cụ thể của địa phương, còn tương đối hạn chế. Đây là khoảng trống cần được nghiên cứu nhằm đề xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên, bài báo tập trung phân tích thực trạng quản lý hoạt động TĐG trong KĐCLGD của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp quản lý theo chức năng (lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra - đánh giá và bảo đảm điều kiện), gắn với chu trình PDCA, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động TĐG, góp phần cải thiện chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ và nâng cao hiệu lực công tác KĐCLGD.

Nghiên cứu sử dụng khảo sát cắt ngang đối với cán bộ quản lý và giáo viên các trường mầm non trên địa bàn phường Ninh Kiều (n = 276), gồm khu vực công lập (191) và tư thục (85). Công cụ là bảng hỏi Likert 5 mức (1–5) kết hợp câu hỏi mở; nội dung tập trung vào mức độ thực hiện hoạt động TĐG và các khía cạnh liên quan. Bảng hỏi được triển khai trực tuyến qua Google Forms tại các đường dẫn: công lập <https://forms.gle/VPKoKgxS6Ppjg9E86>; tư thục <https://forms.gle/JavS9NFx16SfrVmm9>. Dữ liệu được làm sạch, mã hóa và phân tích bằng thống kê mô tả (ĐTB, ĐLC). Mức diễn giải: 1,00-1,80: Kém; 1,81-2,60: Yếu; 2,61-3,40: Trung bình; 3,41-4,20: Khá; 4,21-5,00: Tốt. Người tham gia hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm ẩn danh; dữ liệu chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng hoạt động tự đánh giá của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động TĐG: Kết quả khảo sát cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều nhìn chung có nhận thức tích cực về tầm quan trọng của hoạt động TĐG trong KĐCLGD. ĐTB ở các trường công lập dao động từ 4,18-4,24, còn ở các trường tư thục từ 4,23-4,63, cho thấy mức độ nhận thức khá đến rất cao, trong đó khối tư thục có sự đồng thuận cao hơn. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận giáo viên, đặc biệt ở khối công lập, xem TĐG chủ yếu là nhiệm vụ hành chính, dẫn đến nhận thức chưa đồng đều và cần được tăng cường tập huấn, nâng cao nhận thức.

Kết quả đánh giá mức độ thực hiện các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng: Kết quả khảo sát cho thấy các trường mầm non ở phường Ninh Kiều thực hiện các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng ở mức khá đến tốt. Các trường công lập có mức độ thực hiện ổn định và cao hơn (ĐTB 4,21-4,31), nổi bật ở tiêu chuẩn tổ chức và quản lý nhà trường. Các trường tư thục đạt mức khá (ĐTB 3,85-4,21), trong đó tiêu chuẩn đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có điểm thấp và chênh lệch lớn. Kết quả cho thấy cần tăng cường hỗ trợ quản lý và phát triển đội ngũ, đặc biệt ở khối tư thục, nhằm bảo đảm hoạt động TĐG được triển khai đồng bộ và hiệu quả.

Kết quả đánh giá về quy trình thực hiện TĐG: Kết quả khảo sát cho thấy quy trình thực hiện hoạt động TĐG tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều được triển khai khá đầy đủ và đúng quy định, với điểm trung bình (ĐTB) từ 4,18-4,26 ở cả hai loại hình trường. Các bước như thành lập hội đồng, lập kế hoạch, thu thập minh chứng, đánh giá theo tiêu chí và viết báo cáo đều được thực hiện tương đối đồng bộ. Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn như khối lượng minh chứng lớn, năng lực phân tích tiêu chí chưa đồng đều và việc lưu trữ hồ sơ chưa khoa học, đòi hỏi tăng cường tập huấn, chuẩn hóa quản lý minh chứng và phân công nhiệm vụ hợp lý.

Kết quả đánh giá về phương pháp và hình thức thực hiện TĐG: Kết quả khảo sát cho thấy các trường mầm non ở phường Ninh Kiều sử dụng đa dạng phương pháp và hình thức TĐG, đạt mức khá đến tốt. Các trường công lập có ĐTB từ 4,04-4,17, chủ yếu dựa vào nghiên cứu hồ sơ, văn bản và minh chứng. Trong khi đó, các trường tư thục đạt mức cao hơn (4,42-4,48), thể hiện sự linh hoạt trong quan sát thực tế, phân tích số liệu và ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ trong TĐG ở khối công lập còn hạn chế, do đó cần tiếp tục đa dạng hóa phương pháp và tăng cường số hóa để nâng cao hiệu quả hoạt động TĐG.

Kết quả và ứng dụng của hoạt động TĐG: Kết quả khảo sát cho thấy các trường mầm non ở phường Ninh Kiều đã bước đầu sử dụng kết quả TĐG trong quản lý và cải tiến chất lượng giáo dục, với mức đánh giá khá đến tốt (ĐTB 4,01-4,33). Ở khối công lập, TĐG được đánh giá cao về vai trò nâng cao chất lượng giáo dục, trong khi khối tư thực đánh giá cao tính phản ánh thực trạng của báo cáo TĐG. Tuy nhiên, việc ứng dụng kết quả TĐG vẫn còn hạn chế do báo cáo còn hình thức, hệ thống minh chứng chưa đồng bộ và năng lực phân tích của đội ngũ chưa đồng đều, cần tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng kết quả TĐG.

Kết quả đánh giá về điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG: Kết quả khảo sát cho thấy các điều kiện hỗ trợ hoạt động TĐG tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều được bảo đảm ở mức khá đến tốt (ĐTB 4,03-4,35). Các yếu tố như tài liệu hướng dẫn, thời gian bố trí và sự đồng thuận của đội ngũ được đánh giá tương đối tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như cơ sở vật chất chưa đồng đều, kinh phí hạn chế (đặc biệt ở trường công lập), áp lực thời gian đối với giáo viên và mức độ tham gia của phụ huynh chưa sâu. Điều này cho thấy cần tiếp tục tăng cường nguồn lực và cải thiện điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG.

2.2. Thực trạng hoạt động quản lý hoạt động tự đánh giá của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2.2.1. Công tác lập kế hoạch tự đánh giá

Bảng 1. Kết quả đánh giá về công tác lập kế hoạch tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều

TT	Nội dung đánh giá	MNCL		MNTT	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Ban Giám hiệu chỉ đạo xây dựng kế hoạch TĐG theo hướng dẫn Bộ Giáo dục và Đào tạo	4,21	0,77	4,09	1,05
2	Kế hoạch TĐG có cấu trúc đầy đủ, tiến độ rõ ràng	4,25	0,72	4,09	1,00
3	Nội dung kế hoạch sát thực tế nhà trường	4,12	0,81	4,15	0,91
4	Có sự tham gia góp ý của tổ chuyên môn	4,20	0,80	4,12	1,04
5	Rà soát, điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi	3,98	0,70	4,09	0,93

Kết quả khảo sát cho thấy công tác lập kế hoạch TĐG tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều được thực hiện ở mức khá đến tốt. Các trường công lập có ĐTB 3,98-4,25, thể hiện sự bài bản và tuân thủ quy định, đặc biệt trong xây dựng kế hoạch có cấu trúc và tiến độ rõ ràng. Các trường tư thực đạt 4,09-4,15, cho thấy sự linh hoạt và gắn với thực tiễn hơn. Tuy nhiên, cả hai loại hình trường đều còn hạn chế trong việc rà soát và điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi, cho thấy cần nâng cao tính linh hoạt và hiệu quả trong quản lý kế hoạch TĐG.

2.2.2. Tổ chức thực hiện tự đánh giá

Bảng 2. Kết quả đánh giá về công tác tổ chức thực hiện tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều

TT	Nội dung đánh giá	MNCL		MNTT	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Ban Giám hiệu phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn	4,04	0,90	3,66	1,35

TT	Nội dung đánh giá	MNCL		MNTT	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
2	Tập huấn, hướng dẫn cho hội đồng TĐG	4,11	0,81	3,96	1,11
3	Cung cấp đầy đủ tài liệu, biểu mẫu, công cụ	4,12	0,78	3,96	1,03
4	Hợp hội đồng thống nhất cách thu thập minh chứng	4,19	0,78	4,24	0,88
5	Giám sát tiến độ, điều chỉnh khi phát sinh	4,25	0,74	3,98	1,06

Kết quả khảo sát cho thấy công tác tổ chức thực hiện TĐG tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều được triển khai ở mức khá, với ĐTB của các trường công lập từ 4,04 đến 4,25 và các trường tư thục từ 3,66 đến 4,24. Các trường công lập thể hiện tính hệ thống và sự giám sát chặt chẽ của Ban giám hiệu, đặc biệt trong việc theo dõi tiến độ và điều chỉnh khi phát sinh. Trong khi đó, các trường tư thục có sự linh hoạt trong trao đổi và thống nhất cách thu thập minh chứng, nhưng còn hạn chế trong phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn và tổ chức tập huấn cho hội đồng TĐG, dẫn đến mức độ thực hiện chưa đồng đều giữa các cơ sở.

2.2.3. Chỉ đạo thực hiện tự đánh giá

Bảng 3. Kết quả đánh giá về công tác chỉ đạo thực hiện tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều

TT	Nội dung đánh giá	MNCL		MNTT	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Lãnh đạo chỉ đạo xuyên suốt, thống nhất	4,20	0,80	4,19	0,93
2	Cơ chế phối hợp giữa các bộ phận	4,24	0,75	4,21	0,87
3	Khuyến khích GV, nhân viên tham gia đầy đủ	4,29	0,77	4,26	0,85
4	Phụ huynh và cộng đồng được mời góp ý	4,17	0,81	4,11	0,94
5	Giải quyết kịp thời các phản hồi	4,24	0,76	3,76	1,16

Kết quả khảo sát cho thấy công tác chỉ đạo thực hiện TĐG tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều được đánh giá ở mức khá đến tốt. Các trường công lập có ĐTB 4,17-4,29, thể hiện sự chỉ đạo ổn định, đồng bộ và kịp thời của Ban giám hiệu, đặc biệt trong việc khuyến khích đội ngũ tham gia và phối hợp giữa các bộ phận. Các trường tư thục đạt 3,76-4,26, cho thấy mức độ chỉ đạo tương đối tốt nhưng chưa đồng đều, nhất là trong việc tiếp nhận và xử lý phản hồi trong quá trình TĐG. Điều này cho thấy cần hoàn thiện cơ chế phản hồi và mở rộng sự tham gia của phụ huynh, cộng đồng để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động TĐG.

2.2.4. Kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá

Bảng 4. Kết quả đánh giá về công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều

TT	Nội dung đánh giá	MNCL		MNTT	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Kiểm tra, giám sát tiến độ TĐG	4,23	0,77	3,67	1,17

TT	Nội dung đánh giá	MNCL		MNTT	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
2	Kiểm tra chéo phân tích minh chứng	4,16	0,78	3,67	1,07
3	Đánh giá nội bộ khách quan, có căn cứ	4,16	0,82	3,75	1,06
4	Phản biện báo cáo TĐG trước ban hành	4,24	0,75	3,64	1,16
5	Tổng kết, rút kinh nghiệm chu kỳ sau	4,21	0,81	3,53	1,29

Kết quả khảo sát cho thấy công tác kiểm tra, giám sát hoạt động TĐG tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều được thực hiện ở mức khá, nhưng có sự khác biệt rõ giữa hai loại hình trường. Các trường công lập có ĐTB 4,16–4,24, thể hiện quy trình kiểm tra, phản biện báo cáo và rút kinh nghiệm được thực hiện tương đối hệ thống và khách quan. Trong khi đó, các trường tư thục chỉ đạt 3,53–3,75, cho thấy hoạt động kiểm tra, giám sát còn chưa đồng đều và chưa thật sự sâu, đặc biệt trong phản biện báo cáo TĐG và tổng kết cải tiến cho chu kỳ sau. Điều này cho thấy cần tăng cường năng lực kiểm tra, phản biện và chuẩn hóa quy trình giám sát trong hoạt động TĐG.

2.2.5. Quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá

Bảng 5. Kết quả đánh giá về công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều

TT	Nội dung đánh giá	MNCL		MNTT	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Kinh phí TĐG lập dự toán, dùng đúng mục đích	4,18	0,80	3,60	1,17
2	Chuẩn bị CSVCL, trang thiết bị phục vụ TĐG	4,26	0,77	4,08	0,93
3	Cung cấp đầy đủ tài liệu, văn bản, biểu mẫu	4,24	0,75	4,13	0,90
4	Bố trí thời gian hợp lý cho GV tham gia	4,17	0,77	4,05	0,91
5	Đánh giá, điều chỉnh việc sử dụng nguồn lực	4,15	0,78	4,16	0,84

Kết quả khảo sát cho thấy công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động TĐG tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều được thực hiện ở mức khá đến tốt. Các trường công lập có ĐTB 4,15–4,26, thể hiện sự quản lý tương đối đồng bộ về cơ sở vật chất, tài liệu hướng dẫn và bố trí thời gian cho đội ngũ tham gia TĐG. Trong khi đó, các trường tư thục đạt 3,60–4,16, cho thấy mức độ quản lý còn chưa đồng đều, đặc biệt trong việc lập dự toán và sử dụng kinh phí cho hoạt động TĐG. Kết quả này cho thấy cần tăng cường bảo đảm và quản lý nguồn lực tài chính, đồng thời đẩy mạnh đầu tư cho ứng dụng công nghệ và số hóa minh chứng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động TĐG.

2.2.6. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều

Tổng hợp kết quả khảo sát định lượng và phỏng vấn sâu về thực trạng quản lý hoạt động TĐG trong KĐCLGD của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều cho thấy công tác quản lý hoạt động này nhìn chung đã được triển khai khá đầy đủ, tương đối bài bản và bám sát các quy định hiện hành, đặc biệt là Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT. Hoạt động TĐG từng bước được đặt dưới sự quản lý có hệ thống, thể hiện qua các khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra - giám sát và quản lý các điều kiện bảo đảm.

Về công tác lập kế hoạch, kết quả khảo sát cho thấy hầu hết các trường mầm non đã xây dựng kế hoạch TĐG theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có cấu trúc tương đối đầy đủ, tiến độ cơ bản rõ ràng và có sự tham gia góp ý của các tổ chuyên môn. Các trường mầm non công lập thể hiện tính ổn định và chặt chẽ hơn trong khâu này, trong khi một số trường mầm non tư thục còn hạn chế ở việc rà soát, điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi, ảnh hưởng đến tính linh hoạt và hiệu quả triển khai.

Về công tác tổ chức thực hiện, Ban giám hiệu các trường đã quan tâm phân công nhiệm vụ, tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu và tổ chức họp hội đồng TĐG nhằm thống nhất cách thức thu thập, xử lý minh chứng. Tuy nhiên, mức độ thực hiện giữa các trường chưa đồng đều, đặc biệt ở khối trường mầm non tư thục, thể hiện qua ĐTB thấp và độ lệch chuẩn cao ở một số nội dung như phân công nhiệm vụ theo chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ và giám sát tiến độ thực hiện.

Về công tác chỉ đạo, kết quả cho thấy sự chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường nhìn chung là xuyên suốt, thống nhất và có tác động tích cực đến tinh thần tham gia của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Cơ chế phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường được đánh giá ở mức khá tốt. Tuy nhiên, việc tiếp nhận và xử lý phản hồi, đặc biệt ở một số trường mầm non tư thục, còn chậm hoặc thiếu đồng bộ, làm giảm hiệu quả điều hành trong quá trình TĐG.

Về công tác kiểm tra, giám sát, các trường mầm non công lập thể hiện ưu thế rõ rệt trong việc tổ chức kiểm tra chéo, phản biện báo cáo TĐG và tổng kết, rút kinh nghiệm sau mỗi chu kỳ. Trong khi đó, ở nhiều trường mầm non tư thục, hoạt động kiểm tra, giám sát còn mang tính hình thức, chưa được thực hiện thường xuyên và chưa phát huy đầy đủ vai trò bảo đảm tính khách quan, minh bạch của kết quả TĐG. Độ lệch chuẩn cao ở nhóm trường tư thục phản ánh sự thiếu thống nhất trong cách thức và mức độ kiểm tra, giám sát giữa các cơ sở.

Về quản lý các điều kiện hỗ trợ, các trường mầm non ở phường Ninh Kiều nhìn chung đã quan tâm bảo đảm các điều kiện cơ bản như cơ sở vật chất, tài liệu hướng dẫn, thời gian và sự đồng thuận của đội ngũ. Tuy nhiên, vấn đề kinh phí phục vụ hoạt động TĐG vẫn là hạn chế nổi bật, đặc biệt ở các trường mầm non tư thục. Việc đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa minh chứng và chuẩn hóa hệ thống dữ liệu phục vụ TĐG còn chưa tương xứng với yêu cầu thực tiễn.

Từ những phân tích trên có thể khẳng định rằng, quản lý hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non ở phường Ninh Kiều đã đạt được những kết quả tích cực bước đầu, góp phần đưa hoạt động TĐG đi vào nề nếp và trở thành công cụ hỗ trợ quản lý chất lượng trong nhà trường. Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như: sự chưa đồng đều giữa các loại hình trường; năng lực quản lý hoạt động TĐG của một bộ phận cán bộ quản lý còn hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát chưa thật sự thường xuyên và hiệu quả; nguồn lực bảo đảm, đặc biệt là kinh phí và ứng dụng công nghệ, còn thiếu và chưa ổn định.

Những kết quả đạt được và các hạn chế nêu trên là căn cứ thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non ở phường Ninh Kiều trong Chương 3, nhằm nâng cao tính thực chất, hiệu quả và bền vững của hoạt động này trong giai đoạn tiếp theo

2.3. Đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2.3.1. Nâng cao nhận thức và năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về hoạt động tự đánh giá

a. Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp này nhằm nâng cao nhận thức một cách thống nhất, đầy đủ và đúng đắn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non. Qua đó, giúp đội ngũ chuyển từ cách tiếp cận mang tính thủ tục, hình thức sang cách tiếp cận coi TĐG là công cụ quản lý chất lượng nội bộ, phục vụ cải tiến và phát triển nhà trường.

Đồng thời, biện pháp hướng tới bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng thực hiện TĐG cho cán bộ quản lý và giáo viên, bảo đảm quá trình TĐG được triển khai khách quan, trung thực, đúng quy trình và có giá trị thực tiễn trong nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

b. Nội dung của biện pháp

Trọng tâm của biện pháp là làm rõ bản chất của hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non, nhấn mạnh TĐG không chỉ là yêu cầu bắt buộc theo quy định mà còn là quá trình tự soi chiếu, tự điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục một cách bền vững.

Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các nhóm năng lực cốt lõi, bao gồm:

Nâng cao nhận thức về hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí KĐCLGD mầm non và mối quan hệ giữa TĐG với cải tiến chất lượng;

Bồi dưỡng kỹ năng đọc hiểu, phân tích tiêu chí; kỹ năng thu thập, lựa chọn, xử lý và sắp xếp minh chứng bảo đảm tính đầy đủ, xác thực và logic;

Nâng cao năng lực phân tích mức độ đạt được của từng tiêu chí, chỉ ra điểm mạnh, hạn chế và nguyên nhân;

Phát triển kỹ năng viết báo cáo TĐG theo hướng trung thực, có chiều sâu phân tích, đồng thời gắn kết chặt chẽ với việc đề xuất kế hoạch cải tiến chất lượng.

Bên cạnh đó, chú trọng hình thành thái độ làm việc nghiêm túc, tinh thần trách nhiệm, tính trung thực và năng lực tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ trong quá trình thực hiện TĐG.

c. Cách thức thực hiện biện pháp

Ban giám hiệu các trường mầm non xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhận thức và năng lực TĐG theo hướng thường xuyên, có trọng tâm và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Việc bồi dưỡng được thực hiện thông qua các hình thức đa dạng như: tập huấn chuyên đề; sinh hoạt chuyên môn gắn với tiêu chí kiểm định; trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong hội đồng TĐG.

Phát huy vai trò của đội ngũ nòng cốt trong hội đồng TĐG để hỗ trợ, hướng dẫn và kèm cặp giáo viên, nhất là giáo viên mới hoặc giáo viên ít kinh nghiệm. Đồng thời, kết hợp linh hoạt giữa bồi dưỡng trực tiếp, tự học có hướng dẫn và khai thác học liệu số nhằm nâng cao hiệu quả và tính bền vững của biện pháp.

2.3.2. Hoàn thiện công tác lập kế hoạch tự đánh giá theo hướng khoa học và khả thi

a. Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp này nhằm nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch TĐG trong KĐCLGD mầm non, bảo đảm hoạt động TĐG được triển khai một cách chủ động, có hệ thống, khoa học và phù hợp với điều kiện thực tiễn của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều.

Thông qua việc hoàn thiện công tác lập kế hoạch, hoạt động TĐG không chỉ được tổ chức đúng quy trình, đúng tiến độ mà còn góp phần giảm tính hình thức, tránh dân tra, chông chéo công việc; đồng thời tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia TĐG

một cách hiệu quả, có định hướng và gắn với cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường.

b. Nội dung của biện pháp

Hoàn thiện công tác lập kế hoạch TĐG cần tập trung vào việc xây dựng kế hoạch theo hướng khoa học, cụ thể và khả thi, trong đó làm rõ các nội dung cơ bản sau:

Xác định rõ mục tiêu của hoạt động TĐG trong từng năm học và từng giai đoạn, bảo đảm phù hợp với lộ trình KĐCLGD và kế hoạch phát triển nhà trường;

Cụ thể hóa các nội dung TĐG theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ ưu tiên, tránh triển khai dàn trải hoặc sao chép máy móc kế hoạch của các năm trước;

Xây dựng tiến độ thực hiện hợp lý, phân chia các mốc thời gian cụ thể cho từng khâu (chuẩn bị, thu thập minh chứng, phân tích – đánh giá, viết báo cáo, công bố và xây dựng kế hoạch cải tiến), bảo đảm phù hợp với quỹ thời gian và khối lượng công việc của giáo viên mầm non;

Phân công nhiệm vụ rõ ràng, xác định trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân, bộ phận trong hội đồng TĐG; gắn trách nhiệm với kết quả thực hiện để nâng cao tính chủ động và trách nhiệm giải trình;

Bảo đảm sự liên thông giữa kế hoạch TĐG với kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn và kế hoạch cải tiến chất lượng, coi TĐG là một bộ phận hữu cơ trong hệ thống quản lý chất lượng của nhà trường.

Bên cạnh đó, kế hoạch TĐG cần được xây dựng theo hướng “mở”, cho phép điều chỉnh linh hoạt khi có thay đổi về điều kiện thực hiện, nhân sự hoặc yêu cầu quản lý từ cấp trên.

c. Cách thức thực hiện biện pháp

Ban giám hiệu các trường mầm non giữ vai trò trung tâm trong chỉ đạo xây dựng kế hoạch TĐG, căn cứ vào hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, đồng thời xuất phát từ điều kiện thực tế của từng nhà trường.

Quá trình xây dựng kế hoạch cần có sự tham gia góp ý của tổ chuyên môn, các thành viên hội đồng TĐG nhằm bảo đảm tính thực tiễn, khả thi và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai. Sau khi kế hoạch được ban hành, Ban giám hiệu tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên để thống nhất nhận thức và cách thức thực hiện.

Trong quá trình triển khai, kế hoạch TĐG cần được thường xuyên theo dõi, rà soát và điều chỉnh kịp thời khi phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc thay đổi về điều kiện thực hiện; tránh tình trạng kế hoạch mang tính hình thức, xây dựng xong nhưng không được sử dụng như công cụ quản lý thực chất.

Việc tổng kết, rút kinh nghiệm sau mỗi chu kỳ TĐG cũng cần được thực hiện nghiêm túc, coi đây là căn cứ quan trọng để hoàn thiện kế hoạch TĐG cho các chu kỳ tiếp theo, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non.

2.3.3. Tăng cường tổ chức, chỉ đạo và phối hợp trong quá trình thực hiện hoạt động tự đánh giá

a. Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp này nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện hoạt động TĐG thông qua việc tăng cường vai trò chỉ đạo thống nhất của Ban giám hiệu, đồng thời phát huy sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, cá nhân trong nhà trường.

Thông qua tổ chức và chỉ đạo hợp lý, hoạt động TĐG được triển khai đồng bộ, đúng quy trình, hạn chế tình trạng hình thức, phân tán hoặc dồn việc vào một số cá nhân nòng cốt; từ đó nâng cao chất lượng, tính khách quan và tính thực chất của kết quả TĐG trong KĐCLGD mầm non.

b. Nội dung của biện pháp

Tăng cường tổ chức, chỉ đạo và phối hợp trong hoạt động TĐG cần tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của Ban giám hiệu trong việc chỉ đạo xuyên suốt quá trình TĐG, từ khâu chuẩn bị, tổ chức thực hiện đến tổng hợp kết quả và triển khai cải tiến chất lượng;

Phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với năng lực chuyên môn và điều kiện công tác của từng thành viên trong hội đồng TĐG, bảo đảm nguyên tắc “rõ người – rõ việc – rõ trách nhiệm”;

Tăng cường sự phối hợp giữa Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên trong việc thu thập, xử lý minh chứng và đánh giá mức độ đạt tiêu chí; hạn chế tình trạng làm việc đơn lẻ, thiếu liên kết giữa các bộ phận;

Phát huy vai trò của các tổ chuyên môn như là “đầu mối” triển khai TĐG theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí, đồng thời là kênh hỗ trợ chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên;

Khuyến khích sự tham gia phù hợp của phụ huynh và cộng đồng trong một số nội dung TĐG (lấy ý kiến phản hồi, cung cấp thông tin, minh chứng), nhằm tăng cường tính khách quan và tính xã hội của kết quả đánh giá.

Nội dung tổ chức và chỉ đạo cần hướng tới việc hình thành thói quen làm việc theo quy trình, dựa trên minh chứng và dữ liệu, từng bước xây dựng văn hóa chất lượng trong nhà trường.

c. Cách thức thực hiện biện pháp

Ban giám hiệu các trường mầm non giữ vai trò trung tâm trong tổ chức và chỉ đạo hoạt động TĐG, trực tiếp điều hành hội đồng TĐG và chịu trách nhiệm chung về tiến độ, chất lượng thực hiện.

Nhà trường cần tổ chức các cuộc họp định kỳ của hội đồng TĐG để thống nhất cách hiểu tiêu chí, phương pháp thu thập và xử lý minh chứng, đồng thời kịp thời trao đổi, tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai.

Cơ chế phối hợp giữa các bộ phận cần được thiết lập rõ ràng thông qua quy định cụ thể về trách nhiệm, thời hạn hoàn thành công việc và chế độ thông tin, báo cáo. Trong quá trình thực hiện, Ban giám hiệu cần thường xuyên theo dõi, đôn đốc và điều chỉnh kịp thời nhằm bảo đảm tiến độ và chất lượng TĐG.

Bên cạnh đó, nhà trường cần tạo điều kiện để giáo viên tham gia TĐG một cách chủ động, tích cực thông qua việc công khai kế hoạch, phân công nhiệm vụ hợp lý và ghi nhận sự đóng góp của các cá nhân, tập thể. Việc kết hợp linh hoạt giữa chỉ đạo hành chính và động viên, khích lệ tinh thần sẽ góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện hoạt động TĐG trong thực tiễn nhà trường.

2.3.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát và phản hồi trong hoạt động tự đánh giá

a. Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp này nhằm bảo đảm hoạt động TĐG tại các trường mầm non được thực hiện đúng quy trình, đúng yêu cầu của KĐCLGD; đồng thời nâng cao tính khách quan, trung thực và hiệu quả của kết quả TĐG.

Thông qua việc tăng cường kiểm tra, giám sát và phản hồi kịp thời, nhà trường có thể phát hiện sớm những hạn chế, sai lệch trong quá trình thực hiện, từ đó điều chỉnh phù hợp, tránh tình trạng làm hình thức, chạy theo hồ sơ hoặc chỉ tập trung vào kết quả cuối cùng mà xem nhẹ chất lượng của quá trình.

b. Nội dung của biện pháp

Nội dung kiểm tra, giám sát và phản hồi trong hoạt động TĐG cần tập trung vào các khía cạnh chủ yếu sau:

Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch TĐG, bao gồm tiến độ triển khai, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân theo phân công;

Giám sát quá trình thu thập, xử lý và sử dụng minh chứng, bảo đảm minh chứng đầy đủ, phù hợp, có tính xác thực và phản ánh đúng thực trạng hoạt động giáo dục của nhà trường;

Thực hiện kiểm tra chéo, phản biện nội bộ đối với kết quả đánh giá theo từng tiêu chí, nhằm hạn chế sự chủ quan, nể nang hoặc đánh giá chưa sát thực tế;

Tổ chức phản hồi, góp ý đối với báo cáo TĐG trước khi ban hành chính thức, tập trung vào tính logic, tính nhất quán giữa minh chứng – nhận định – mức đánh giá và kế hoạch cải tiến chất lượng;

Tổng kết, rút kinh nghiệm sau mỗi chu kỳ TĐG để điều chỉnh cách thức tổ chức, phương pháp thực hiện và nâng cao năng lực của đội ngũ cho các lần đánh giá tiếp theo.

Hoạt động kiểm tra, giám sát không chỉ mang tính kiểm soát mà còn đóng vai trò hỗ trợ, tư vấn và định hướng, giúp các thành viên trong nhà trường hiểu rõ yêu cầu và nâng cao chất lượng thực hiện TĐG.

c. Cách thức thực hiện biện pháp

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động TĐG ngay từ đầu chu kỳ, xác định rõ nội dung, thời điểm, hình thức và người chịu trách nhiệm kiểm tra. Việc kiểm tra được thực hiện linh hoạt thông qua dự họp hội đồng TĐG, kiểm tra hồ sơ, minh chứng, trao đổi trực tiếp với các nhóm phụ trách tiêu chí.

Nhà trường cần phân công các thành viên có kinh nghiệm tham gia kiểm tra chéo và phản biện nội bộ đối với kết quả đánh giá của từng nhóm tiêu chí, bảo đảm tính khách quan và đa chiều trong quá trình đánh giá. Trước khi báo cáo TĐG được ban hành, cần tổ chức họp phản biện tập thể để thống nhất nhận định, mức đánh giá và nội dung kế hoạch cải tiến chất lượng.

Các ý kiến phản hồi, kết quả kiểm tra và giám sát cần được ghi nhận đầy đủ, sử dụng làm căn cứ điều chỉnh hoạt động TĐG trong quá trình thực hiện và cho các chu kỳ tiếp theo. Đồng thời, Ban giám hiệu cần chú trọng hình thức phản hồi mang tính xây dựng, khích lệ tinh thần học hỏi, tránh tạo áp lực tâm lý cho giáo viên.

Thông qua việc duy trì thường xuyên hoạt động kiểm tra, giám sát và phản hồi, nhà trường từng bước hình thành cơ chế tự kiểm soát chất lượng nội bộ, góp phần nâng cao tính thực chất và hiệu quả của hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non.

2.3.5. Quản lý và bảo đảm hiệu quả các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá

a. Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp này nhằm bảo đảm các điều kiện cần thiết về thời gian, cơ sở vật chất, kinh phí, tài liệu và công cụ hỗ trợ được quản lý và sử dụng hiệu quả, tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non.

Thông qua việc quản lý đồng bộ các điều kiện hỗ trợ, nhà trường góp phần giảm áp lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nâng cao tính chủ động, tính khả thi và tính bền vững của hoạt động TĐG, đồng thời hạn chế tình trạng làm việc mang tính đối phó hoặc hình thức.

b. Nội dung của biện pháp

Quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG cần tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

Bố trí thời gian hợp lý cho đội ngũ tham gia hoạt động TĐG, bảo đảm hài hòa giữa nhiệm vụ chăm sóc - giáo dục trẻ và nhiệm vụ TĐG;

Chuẩn bị và duy trì cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động TĐG như phòng làm việc, phương tiện lưu trữ hồ sơ, máy tính, thiết bị in ấn và kết nối internet;

Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí dành cho hoạt động TĐG, ưu tiên cho các hoạt động thiết yếu như in ấn tài liệu, tổ chức họp, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn;

Cung cấp đầy đủ và kịp thời các văn bản hướng dẫn, bộ tiêu chuẩn, biểu mẫu, tài liệu phục vụ hoạt động TĐG;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa minh chứng nhằm nâng cao hiệu quả lưu trữ, khai thác và sử dụng dữ liệu trong quá trình TĐG.

Việc bảo đảm các điều kiện hỗ trợ không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm định mà còn hướng tới xây dựng môi trường làm việc thuận lợi, chuyên nghiệp, góp phần hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường.

c. Cách thức thực hiện biện pháp

Nhà trường xây dựng kế hoạch bảo đảm các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động TĐG ngay từ đầu năm học, trong đó xác định rõ nhu cầu về thời gian, cơ sở vật chất, kinh phí và công cụ hỗ trợ. Ban giám hiệu chủ động lập dự toán kinh phí cho hoạt động TĐG, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, công khai và hiệu quả.

Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường bố trí thời gian phù hợp cho giáo viên tham gia TĐG, tránh dồn việc vào các thời điểm cao điểm của năm học; đồng thời khuyến khích sự hỗ trợ lẫn nhau giữa các bộ phận để giảm tải áp lực cho đội ngũ.

Về cơ sở vật chất và công nghệ, nhà trường từng bước đầu tư, nâng cấp trang thiết bị và hướng dẫn giáo viên sử dụng các công cụ công nghệ thông tin đơn giản, phù hợp (như hệ thống thư mục dùng chung, lưu trữ số hóa minh chứng), nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hồ sơ và tiết kiệm thời gian.

Định kỳ, Ban giám hiệu tổ chức rà soát, đánh giá việc sử dụng các điều kiện hỗ trợ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nguồn lực cho phù hợp với yêu cầu thực tế và từng giai đoạn triển khai TĐG. Thông qua đó, hoạt động TĐG được bảo đảm về điều kiện thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý hoạt động TĐG trong các trường mầm non ở phường Ninh Kiều.

3. Kết luận

Nghiên cứu đã phân tích một cách hệ thống cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý hoạt động TĐG trong KĐCLGD mầm non, đồng thời làm rõ thực trạng triển khai tại các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Kết quả cho thấy hoạt động TĐG đã được tổ chức tương đối đầy đủ, từng bước đi vào nề nếp và đạt mức khá đến tốt ở nhiều nội dung như nhận thức của đội ngũ, thực hiện quy trình, phương pháp và các điều kiện hỗ trợ.

Tuy nhiên, công tác quản lý hoạt động TĐG vẫn còn những hạn chế nhất định, thể hiện ở sự chưa đồng đều giữa các loại hình trường; năng lực tổ chức và thực hiện của đội ngũ còn chênh lệch; hoạt động kiểm tra, giám sát và phản hồi chưa thật sự sâu; việc sử dụng kết quả TĐG cho cải tiến chất lượng chưa hiệu quả; và các điều kiện bảo đảm, đặc biệt là nguồn lực tài chính và ứng dụng công nghệ thông tin, còn hạn chế. Những vấn đề này cho thấy hoạt động TĐG ở một số cơ sở vẫn mang tính hình thức, chưa phát huy đầy đủ vai trò là công cụ quản lý chất lượng nội bộ.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đã đề xuất hệ thống biện pháp quản lý hoạt động TĐG theo tiếp cận chức năng quản lý gắn với chu trình PDCA, bao gồm: nâng cao nhận thức và năng lực của đội ngũ; hoàn thiện công tác lập kế hoạch; tăng cường tổ chức, chỉ đạo và phối hợp; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát và phản hồi; bảo đảm và sử dụng hiệu quả các điều kiện hỗ trợ. Các biện pháp này có tính hệ thống, khả thi và phù hợp với bối cảnh thực tiễn của địa phương, đồng thời có mối quan hệ bổ trợ lẫn nhau nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động TĐG.

Việc triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý nêu trên sẽ góp phần chuyển hoạt động TĐG từ yêu cầu mang tính tuân thủ sang công cụ quản trị chất lượng nội bộ, thúc đẩy cải tiến liên tục và từng bước hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường. Qua đó, nâng cao hiệu quả KĐCLGD và góp phần cải thiện chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Hướng dẫn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.*
- Burchinal, M. (2018). Measuring early care and education quality. *Child Development Perspectives, 12*(1), 3-9. <https://doi.org/10.1111/cdep.12260>
- Desveaux, L., Mitchell, J. I., Shaw, J., & Ivers, N. M. (2017). Understanding the impact of accreditation on quality in healthcare: A grounded theory approach. *International Journal for Quality in Health Care, 29*(7), 941–947. <https://doi.org/10.1093/intqhc/mzx136>
- Đàm, T. L. (2017). Một số kỹ thuật trong viết báo cáo tự đánh giá ở các trường trung học phổ thông. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 26*(6), 25–28. <https://doi.org/10.52714/dthu.26.6.2017.467>
- Đỗ, Đ. T., & Nguyễn, Q. A. (2024). Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại một số trường trung học phổ thông công lập quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục, 23*(Số đặc biệt 11), 117–121. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/1410>

- Lê, H. C., & Đỗ, N. B. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường trung học cơ sở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(03S), 253-264. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1424>
- Lê, T. D. (2023). Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trường tiểu học ở thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(02S), 59-68. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.02S.2023.1084>
- Nguyễn, Đ. S., Dương, G. T. H., Đào, T. M. C., Trần, T. B. N., & Hoàng, T. K. H. (2025). Kiểm định chất lượng giáo dục phổ thông: Kinh nghiệm ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, 70(3), 3-15. <https://doi.org/10.18173/2354-1075.2025-0046>
- Schildkamp, K., Visscher, A., & Luyten, H. (2012). Factors and conditions affecting the impact of school self-evaluation. *British Educational Research Journal*, 38(4), 635–662. <https://doi.org/10.1080/01411926.2010.528556>
- Trần, T. N. B. (2021). Đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của một số trường đại học Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, 497(1), 54-59. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/73>
- Vanhoof, J., & Van Petegem, P. (2007). Matching internal and external evaluation in an era of accountability. *Studies in Educational Evaluation*, 33(2), 101-119. <https://doi.org/10.1016/j.stueduc.2007.04.001>
- Vũ, T. P. T., Lương, Đ. H., & Nguyễn, D. L. (2023). Tổng quan những nghiên cứu về bộ công cụ đánh giá hiệu quả hoạt động giáo dục môi trường trong nhà trường. *Tạp chí Giáo dục*, 23(9), 18-23. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/749>
- Susetyo, B., Soetantyo, S. P., Sayuti, M., & Nur, D. (2022). The innovation and the transformation of Indonesian schools accreditation management system. *Indonesian Journal on Learning and Advanced Education*, 4(2), 128-139. <https://doi.org/10.23917/ijolae.v4i2.17113>